

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Nguyễn Anh Dũng

**Thư ký phiên họp:** Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:**  
Bà Mai Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024, những người tham gia tố tụng:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

\* **Anh:** Ngô Văn Tr, sinh năm 1980

Nơi thường trú: Xóm ĐB, thôn LT, xã NH, huyện NT, tỉnh Nam Định

Hiện đang trú tại: Đài Loan

\* **Chị:** Lưu Thị D, sinh năm 1989

Nơi thường trú: Xóm ĐB, thôn LT, xã NH, huyện NT, tỉnh Nam Định

Tại phiên họp: Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai, anh Ngô Văn Tr và chị Lưu Thị D đều trình bày:

Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11-3-2005 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Sau khi chung sống được một thời gian, anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại anh Tr đang cư trú tại Đài Loan còn chị D sinh sống tại Việt Nam; do khoảng cách địa lý xa cách nên anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Tr và chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã bàn bạc thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, sinh ngày 25/8/2006, cháu Ngô Gia Bảo, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Ngô Thanh Thủy, sinh ngày 23/10/2012. Khi ly hôn anh Tr, chị D thống nhất giao cả ba con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, cháu Ngô Gia Bảo và cháu Ngô Thanh Thủy cho chị Lưu Thị D nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Lưu Thị D không yêu cầu anh Ngô Văn Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Văn Tr tự nguyện nộp toàn bộ.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung: Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận thuận tình ly hôn cho các đương sự; Về con chung, giao cả ba con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, sinh ngày 25/8/2006, cháu Ngô Gia Bảo, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Ngô Thanh Thủy, sinh ngày 23/10/2012 cho chị Lưu Thị D nuôi dưỡng, chăm sóc;

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Ngô Văn Tr nộp toàn bộ lệ phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D có đăng ký hộ khẩu tại xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, nhưng hiện tại anh Tr đang cư trú và làm việc tại Đài Loan, nên căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11-3-2005 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại anh Tr đang cư trú tại Đài Loan còn chị D sinh sống tại Việt Nam; do xa cách nên anh Tr, chị D ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được đều thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn Tr, chị Lưu Thị D đều hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, sinh ngày 25/8/2006, cháu Ngô Gia Bảo, sinh ngày

22/10/2010 và cháu Ngô Thanh Thủy, sinh ngày 23/10/2012; anh Tr và chị D thống nhất giao cả ba con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, cháu Ngô Gia Bảo và cháu Ngô Thanh Thủy cho chị Lưu Thị D nuôi dưỡng, chăm sóc; chị Lưu Thị D không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, việc thỏa thuận của anh Tr, chị D phù hợp với điều kiện thực tế, không trái pháp luật, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung chưa thành niên, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh Ngô Văn Tr và chị Lưu Thị D tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Ngô Văn Tr nộp toàn bộ lệ phí.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn Tr và chị Lưu Thị D.

**2.** Về con chung: Giao chị Lưu Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Như Quỳnh, sinh ngày 25/8/2006, cháu Ngô Gia Bảo, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Ngô Thanh Thủy, sinh ngày 23/10/2012, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập được; anh Ngô Văn Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Văn Tr có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Lưu Thị D.

**3.** Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Văn Tr tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Tr đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005723 ngày 13-3-2024 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Xác định anh Ngô Văn Tr đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

**4.** Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 19-3-2024.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Nam Hồng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Anh Dũng**